TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 261/2019/HNGĐ-ST Ngày 22-10-2019 V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Bằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Kim Ngọc

Bà Trần Thị Hoàng Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Út Em.

Địa chỉ: ấp 3, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Lê Hoàng Minh.

Địa chỉ: khu vực 5, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24/6/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Út Em trình bày:

Bà Huỳnh Út Em và ông Lê Hoàng Minh kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống đến năm 2017 do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên phát sinh mâu thuẫn, làm cho cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay.

Về con chung: bà Em và ông Minh có 01 con chung tên Lê Huỳnh Hoài Thương (giới tính: Nam), sinh ngày 20/01/2016, từ trước đến nay cháu Thương

sống chung với bà Em.

Bà Huỳnh Út Em khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: bà Em yêu cầu được ly hôn với ông Minh.

Về con chung: bà Em yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi vợ chồng ly hôn. Bà Em không yêu cầu ông Minh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ông Lê Hoàng Minh vắng mặt trong toàn bộ tiến trình tố tụng tại cấp sơ thẩm, đồng thời chưa thể hiện ý kiến của mình bằng văn bản đối với nội dung tranh chấp trong vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ lúc thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn vi phạm pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Những nội dung mà các đương sự đã thống nhất thỏa thuận được: không.

Những nội dung mà các đương sự không thống nhất thỏa thuận được: toàn bộ nội dung tranh chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: bà Huỳnh Út Em khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Hoàng Minh, yêu cầu được nuôi dưỡng con chung. Do đó, đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Đối với ông Lê Hoàng Minh dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Minh.

[2] Về hôn nhân: bà Huỳnh Út Em và ông Lê Hoàng Minh kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của bà Em và ông Minh được công nhận là hợp pháp. Quá trình chung sống do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến cãi vã nhau, vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay. Từ đó cho thấy hôn nhân của bà Em và ông Minh đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa, bà Em cương quyết yêu cầu được ly hôn, căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án giải quyết cho bà Em được ly hôn với ông Minh.

[3] Về con chung: quá trình chung sống bà Em và ông Minh có 01 con chung tên Lê Huỳnh Hoài Thương (giới tính: Nam), sinh ngày 20/01/2016. Bà Em yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn. Tòa án thấy rằng: từ trước đến nay cháu Thương sống với bà Em đã ổn định, cháu Thương hiện nay còn nhỏ nên cần hơn sự chăm sóc từ mẹ. Bà Em hiện nay có nghề nghiệp và thu nhập tương đối ổn định có khả năng nuôi dưỡng cháu Thương. Sau khi cân nhắc việc đảm bảo quyền lợi của cháu Thương sau khi cha mẹ ly hôn về các mặt vật chất, tình cảm và giáo dục. Tòa án căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, quyết định giao cháu Thương cho bà Em được quyền trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

[4] Về cấp dưỡng: ông Minh chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do bà Em chưa yêu cầu.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không có tranh chấp, vì vậy Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bà Em phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được Tòa án chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Huỳnh Út Em. Về hôn nhân: bà Huỳnh Út Em được ly hôn với ông Lê Hoàng Minh. Về con chung: sau khi ly hôn, bà Huỳnh Út Em được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Huỳnh Hoài Thương (giới tính: Nam), sinh ngày 20/01/2016. Ông Lê Hoàng Minh chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do bà Huỳnh Út Em chưa yêu cầu. Ông Lê Hoàng Minh có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

2. Về án phí: bà Huỳnh Út Em phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0020458 ngày 09/7/2019 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Vị Thanh;
- Cơ quan THADS TP. Vị Thanh;
- UBND phường VII;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hữu Bằng